

Số: **118/2022/QĐST - HNGĐ**

Cái Răng, ngày 24 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: **173/2022/TLST/HNGĐ** ngày **01 tháng 11 năm 2022**, giữa:

Ông **Phan Thanh N**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 126, ấp 3, xã K H, huyện U M, tỉnh Cà Mau.

Nơi làm việc: Số A11-37, đường số 1, KDC H Q, phường T T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Bà **Trần Thị Cẩm L**, sinh năm 1989

Địa chỉ: số 233, tổ 8, ấp M A, xã M P, huyện C P, tỉnh An Giang.

Nơi làm việc: Số A11-37, đường số 1, KDC H Q, phường T T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **16 tháng 11 năm 2022**.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **16 tháng 11 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Phan Thanh N**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 126, ấp 3, xã K H, huyện U M, tỉnh Cà Mau.

Nơi làm việc: Số A11-37, đường số 1, KDC H Q, phường T T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Bị đơn: **Trần Thị Cẩm L**, sinh năm 1989

Địa chỉ: số 233, tổ 8, ấp M A, xã M P, huyện C P, tỉnh An Giang.

Nơi làm việc: Số A11-37, đường số 1, KDC H Q, phường T T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: ông **Phan Thanh N** và bà **Trần Thị Cẩm L** thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: có 01 con chung, thống nhất giao cháu **Phan Trần Trung D** (nam) sinh ngày 14/6/2017 cho bà Trần Thị Cẩm L trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Phan Thanh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Phan Trần Trung Dương 15.000.000 đồng/tháng (Mười lăm triệu đồng mỗi tháng) cho đến khi cháu Dương tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Phan Thanh N theo luật định.

* Về tài sản chung: ông Phan Thanh N và bà Trần Thị Cẩm L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

* Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Phan Thanh N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm.

* Về án phí cấp dưỡng: ông Phan Thanh N tự nguyện chịu án phí cấp dưỡng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Tổng cộng, ông Phan Thanh N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0008724 ngày 27/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, ông Nhã đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND Q. Cái Răng.
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ.

THÁI MỸ NHUNG